

Số: 49/BC-TAND

Tân Uyên, ngày 19 tháng 11 năm 2019

BÁO CÁO

Công tác của Tòa án nhân dân huyện năm 2019, nhiệm vụ trọng tâm năm 2020
(Trình kỳ họp thứ mười HĐND huyện khóa XX, nhiệm kỳ 2016-2021)

- Căn cứ Điều 47 Luật Tổ chức Toà án nhân dân năm 2014;
- Căn cứ Thông báo số 407/UBND-VP ngày 28/10/2019 của Thường trực HĐND huyện Tân Uyên về việc Chuẩn bị tài liệu phục vụ kỳ họp thứ mười HĐND huyện Tân Uyên khóa XX, nhiệm kỳ 2016-2021,

Toà án nhân dân huyện Tân Uyên báo cáo kết quả công tác năm 2019, nhiệm vụ trọng tâm năm 2020, như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2019

I. KẾT QUẢ THỤ LÝ, GIẢI QUYẾT CÁC LOẠI ÁN

Toà án nhân dân huyện Tân Uyên đã thụ lý tổng số 154 vụ, việc án các loại (Trong đó: Hình sự 50 vụ, đã giải quyết 50 vụ đạt 100%; Dân sự, hôn nhân gia đình 79 vụ, đã giải quyết 68 vụ đạt 86%; xem xét áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án 21 trường hợp, đã giải quyết 21 đạt 100%; rút ngắn thời gian thử thách của án treo 02 trường hợp; giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ 01 trường hợp; miễn giảm Thi hành án dân sự 01 hồ sơ đều đã giải quyết đạt 100%). Còn 11 vụ đang giải quyết trong hạn luật định. Thi hành án hình sự 76 trường hợp. Cụ thể:

1. Công tác giải quyết án hình sự

Thụ lý 50 vụ/76 bị cáo, tăng 13 vụ so với cùng kỳ năm 2018. Giải quyết 50 vụ/76 bị cáo đạt 100%. Trong đó: Xét xử 50 vụ/76 bị cáo (trả hồ sơ cho VKS 01 vụ/04 bị cáo, lý do xác định thiếu tội danh).

Xác định án điểm 02 vụ/02 bị cáo; tổ chức 07 phiên tòa rút kinh nghiệm theo yêu cầu cải cách tư pháp; xét xử lưu động 02 vụ/02 bị cáo.

Các hình phạt đã tuyên: Tù có thời hạn 66 bị cáo; Án treo 02 bị cáo; Cải tạo không giam giữ 05 bị cáo; Phạt tiền 03 bị cáo.

- Số vụ án Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên kháng nghị: 0 vụ/0 bị cáo.
- Số vụ án kháng cáo: 02 vụ/02 bị cáo. Kết quả xét xử phúc thẩm: 01 vụ y án; 01 vụ bị cáo rút đơn đình chỉ xét xử phúc thẩm.
- Số vụ án Tòa án tuyên phù hợp với đề nghị khung hình phạt của Viện kiểm



sát nhân dân huyện Tân Uyên: 50 vụ/76 bị cáo, đạt 100%.

- Số vụ án Tòa án áp dụng hình phạt khác theo đề nghị của Viện kiểm sát: Tòa án áp dụng hình phạt nặng hơn: 0 vụ; Tòa án áp dụng hình phạt nhẹ hơn: 0 vụ.

- Số vụ án Tòa án tuyên không phạm tội: Không có.

- Số vụ án Tòa án, Viện kiểm sát và Cơ quan điều tra không thống nhất quan điểm: không có.

* **Kết luận:** Qua công tác xét xử án hình sự năm 2019 so với cùng kỳ năm 2018, số vụ, số bị cáo tăng, nhất là án ma túy, trộm cắp tài sản, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Nguyên nhân của các loại tội phạm trên tăng là do đời sống của một bộ phận đông bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa còn gặp nhiều gặp nhiều khó khăn, đã bị kẻ xấu lừa gạt, rủ rê, lôi kéo. Chất lượng các vụ án hình sự xét xử luôn đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai, không bỏ lọt tội phạm, chất lượng tranh tụng tại phiên tòa được nâng cao; làm tốt công tác xác định án điểm, án rút kinh nghiệm. Không có án bị hủy và sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán. Tỷ lệ giải quyết án hình sự đạt 100%, vượt 10% so với chỉ tiêu đề ra.

2. Công tác giải quyết án tranh chấp dân sự, Hôn nhân gia đình, Kinh doanh thương mại, Lao động

Tổng thụ lý 79 vụ việc, giảm 13 vụ việc so với cùng kỳ năm 2018. Đã giải quyết 68 vụ, việc đạt 86% (Trong đó: Hòa giải thành 51 vụ việc chiếm 75% số vụ đã giải quyết, còn 11 vụ việc đang giải quyết trong hạn luật định). Tổ chức 01 phiên tòa rút kinh nghiệm án dân sự.

a. Án tranh chấp dân sự: Thụ lý 16 vụ, vụ án cũ chuyển sang 09 vụ, vụ án mới thụ lý 07 vụ (giảm 03 vụ so với cùng kỳ năm 2018), giải quyết 05 vụ (Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự 01 vụ, đình chỉ 02 vụ; xét xử 02 vụ). Còn 11 vụ đang giải quyết trong hạn luật định.

- Số vụ việc dân sự đang tạm đình chỉ giải quyết: 06 vụ; số quá hạn luật định: Không có.

- Số vụ việc yêu cầu áp dụng, thay đổi, hủy bỏ quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời: 0 vụ.

- Số vụ, việc dân sự khó thi hành do bản án, quyết định tuyên không rõ: Không có.

- Không có vụ án nào đề nghị xét xử lại theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm.

- Kháng cáo: 01 vụ chưa có kết quả xét xử phúc thẩm; Kháng nghị: Không.

b. Án Hôn nhân và gia đình: Thụ lý 63 vụ, cũ chuyển sang 01 vụ, mới thụ lý 62 vụ (tăng 01 vụ so với cùng kỳ năm 2018), đã giải quyết 63 vụ đạt tỷ lệ 100% (ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự 50 vụ; đình chỉ 11 vụ; xét xử 02 vụ). Tỷ lệ hòa giải thành 50vụ/63 vụ, chiếm tỷ lệ 80,6%.

Kháng cáo, kháng nghị: Không.

c. **Án Kinh doanh thương mại:** Không có.

d. **Án Lao động:** Không có.

3. Án Hành chính: Không có.

* **Kết luận:** Qua công tác giải quyết án tranh chấp dân sự, Hôn nhân gia đình, Kinh doanh thương mại, Lao động, Hành chính cho thấy năm 2019 số án tranh chấp dân sự và án Hôn nhân gia đình giảm so với cùng kỳ năm 2018. Chất lượng giải quyết đảm bảo đúng quy định của pháp luật, công tác hòa giải được quan tâm chú trọng nên đạt tỷ lệ cao (51/69 vụ việc đạt 74%). Một số vụ án tranh chấp dân sự hiện còn tồn nguyên nhân do quan hệ tranh chấp phức tạp chủ yếu là các quan hệ tranh chấp liên quan đến đất đai; một số quy định của pháp luật còn chưa được hướng dẫn cụ thể, dẫn đến việc áp dụng pháp luật thiếu sự thống nhất; công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo đơn vị có lúc, có việc chưa thật sâu sát, quyết liệt; một số ít Thẩm phán năng lực và kinh nghiệm thực tiễn còn có những hạn chế nhất định; các đương sự chưa kịp thời cung cấp tài liệu, chứng cứ và tham gia hòa giải; ý thức chấp hành pháp luật, thái độ bất hợp tác của một số đương sự đã phần nào ảnh hưởng đến tiến độ, giải quyết án Dân sự.

4. Áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

Thụ lý, giải quyết 21 trường hợp (Trong đó: 11 trường hợp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; 10 trường hợp đình chỉ, lý do quá thời hạn). Các trường hợp xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án đều được đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, tuân thủ đúng quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Không có trường hợp nào khiếu nại lên Tòa án nhân dân cấp tỉnh.

* **Kết luận:** Khi Tòa án mở phiên họp để xem xét áp dụng các biện pháp hành chính thì việc tham gia các phiên họp của người bị đề nghị chưa được đầy đủ, có một số trường hợp còn cố tình trốn tránh mặc dù đã được triệu tập hợp lệ, nên không mang tính giáo dục cao.

II. CÔNG TÁC THI HÀNH ÁN

1. Công tác thi hành án hình sự

Tổng số người bị kết án: 76 người, đã ra quyết định thi hành án 76 người. Đã thi hành được 67 trường hợp, còn 09 trường hợp chưa thi hành được (Lý do: Hoãn 06 trường hợp (do 02 trường hợp bị bệnh nặng, 03 trường hợp lao động chính duy nhất trong gia đình, 01 trường hợp đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi); trốn 03 trường hợp).

Việc ra quyết định thi hành án, hoãn thi hành án đều đảm bảo đúng pháp luật.

2. Công tác miễn, giảm thi hành án dân sự, hình sự

- Xét miễn, giảm thi hành án dân sự: 01 trường hợp với số tiền 8.235.000 đồng.

- Xét miễn giảm thi hành án hình sự: Xét miễn thời hạn chấp hành án cải tạo không giam giữ 01 trường hợp

- Xét giảm thời hạn thử thách của án treo: 02 trường hợp.

3. Công tác giải quyết các kiến nghị của Viện kiểm sát

Trong năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã ban hành 02 văn bản kiến nghị đối với Tòa án nhưng đều là những kiến nghị khắc phục những vi phạm, thiếu sót nhỏ, không ảnh hưởng đến bản chất của vụ án nên lãnh đạo đơn vị đã kịp thời có ý kiến phản hồi và tiếp thu để kiểm điểm rút kinh nghiệm nhằm hạn chế và khắc phục những sai sót nhỏ mà Viện kiểm sát đã kiến nghị.

III. CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO TƯ PHÁP VÀ TIẾP CÔNG DÂN

1. Đơn khiếu nại, tố cáo: Năm 2019, Tòa án nhân dân huyện không tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo tư pháp nào.

2. Tiếp công dân: Đã tiếp 86 lượt, việc tiếp công dân của đơn vị có phòng tiếp công dân, cán bộ phụ trách, có sổ theo dõi, lịch tiếp công dân theo đúng quy định của Luật Tiếp công dân, không gây phiền hà và bảo đảm các quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức, cá nhân.

IV. CÔNG TÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Năm 2019, Hội thẩm Tòa án nhân dân đã tham gia xét xử 54 vụ với 108 lượt. Việc tham gia xét xử của các Hội thẩm nhân dân (HTND) đã góp phần quan trọng giúp Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Các HTND được phân công xét xử đều có tinh thần trách nhiệm cao, nghiên cứu kỹ hồ sơ, tích cực tham gia xét hỏi tại phiên tòa và thảo luận ra bản án, quyết định đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

TAND tỉnh Lai Châu đã tổ chức 02 đợt tập huấn nâng cao nghiệp vụ xét xử cho các HTND, tập trung vào kỹ năng giải quyết xét xử các vụ án Hình sự, Dân sự, Hành chính.

V. CÔNG TÁC XÂY DỰNG HỆ THỐNG TÒA ÁN VÀ CẢI CÁCH TƯ PHÁP

Tiếp tục thực hiện Luật Tổ chức TAND năm 2014 và Nghị quyết 49-NQ/TW, ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách Tư pháp đến năm 2020; Kết luận số 92-KL/TW, ngày 12/3/2017 của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo của cấp trên, Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên tiếp tục được kiện toàn bổ nhiệm mới 01 chức vụ Chánh văn phòng, luân chuyển đồng chí Chánh án TAND huyện Tam Đường về làm Chánh án TAND huyện Tân Uyên và được tăng thêm 01 biên chế Thư ký; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; thực hành tiết kiệm, phòng chống các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, lãng phí. Thường xuyên giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh cho cán bộ,

công chức, đặc biệt là đội ngũ có chức danh Tư pháp như Thẩm phán, Thư ký; thực hiện tốt Quyết định 120/QĐ-TANDTC ngày 19/6/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân Tối cao quy định xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong Tòa án nhân dân; Quyết định 87/QĐ-HĐTC ngày 04/7/2018 của Hội đồng tuyển chọn, giám sát Thẩm phán Quốc gia ban hành Bộ quy tắc đạo đức và ứng xử của Thẩm phán.

Phối hợp tốt với các cơ quan liên quan trong thực hiện công tác hỗ trợ tư pháp, TAND luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi để Luật sư, Trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Phối hợp với Viện kiểm sát lựa chọn, tổ chức 08 phiên tòa rút kinh nghiệm theo yêu cầu cải cách tư pháp (trong đó 07 phiên tòa hình sự, 01 phiên tòa dân sự). Các phiên tòa rút kinh nghiệm đều có sự tham gia của toàn thể cán bộ, công chức có chức danh tư pháp của Tòa án và Viện kiểm sát. Qua đó nhằm nâng cao chất lượng kỹ năng tranh tụng, xét xử cho các Thẩm phán, Kiểm sát viên, Thư ký.

Đối với công tác cải cách hành chính tư pháp, đến nay đã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra. Phát huy hiệu quả các phần mềm đã được trang bị, sử dụng hộp thư điện tử công vụ, chữ ký số, giúp cho việc chỉ đạo quản lý điều hành được nhanh chóng, chính xác, bí mật và tiết kiệm, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân khi giải quyết công việc tại Tòa án.

VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Năm 2019, TAND huyện Tân Uyên đã hoàn thành tốt nhiệm vụ đã đề ra, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng pháp luật các vụ án; góp phần tích cực vào việc đấu tranh, phòng chống tội phạm của địa phương. Qua công tác giải quyết xét xử các loại án, năm 2019 tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện cơ bản được giữ vững. TAND huyện đã hoàn thành tốt những yêu cầu nhiệm vụ mà đầu năm đã xây dựng, chủ động đề ra nhiều giải pháp và tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao. Công tác xét xử luôn đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai hay bỏ lọt tội phạm, không có án quá hạn luật định, chất lượng tranh tụng tại phiên tòa được đổi mới theo đúng tinh thần cải cách tư pháp; làm tốt công tác xác định án điểm, án rút kinh nghiệm được 03 ngành CA-VKS-TA quan tâm thực hiện; Về công tác xét xử lưu động, tiếp tục thực hiện chỉ đạo của cấp trên, số lượng những vụ án đưa đi xét xử có phần hạn chế, tuy nhiên chất lượng, tính chất của mỗi vụ đưa ra xét xử lưu động vẫn góp phần tích cực vào việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, có tính chất răn đe và phòng ngừa chung.

Số án dân sự, hôn nhân gia đình tuy có giảm nhưng phức tạp về tính chất nhưng Tòa án luôn quan tâm chú trọng trong công tác hoà giải nên tỷ lệ hòa giải thành cao 74% trong số án giải quyết, qua đó đảm bảo lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Thường xuyên phối hợp tốt với các cơ quan chức năng trong việc xét đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của Tòa án, nhất là trong quản lý, điều hành và hoạt động xét xử được đẩy mạnh.

2. Hạn chế, nguyên nhân

Hạn chế: Trong năm 2019, TAND huyện đã phấn đấu đạt được những thành tích đáng kể. Tuy nhiên, công tác giải quyết án tranh chấp dân sự tỷ lệ vẫn còn thấp.

Nguyên nhân: Một số quy định của pháp luật còn chưa được hướng dẫn cụ thể, dẫn đến việc áp dụng pháp luật thiếu sự thống nhất; công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo đơn vị có lúc, có việc chưa thật sâu sát, quyết liệt; một số ít Thẩm phán năng lực và kinh nghiệm thực tiễn còn có những hạn chế nhất định; đơn vị TAND huyện đang trong quá trình xây dựng trụ sở, cơ sở vật chất còn thiếu thốn; các đương sự chưa kịp thời cung cấp tài liệu, chứng cứ và tham gia hòa giải; ý thức chấp hành pháp luật, thái độ bất hợp tác của một số đương sự đã phần nào ảnh hưởng đến tiến độ, giải quyết án Dân sự.

PHẦN THỨ HAI

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2020

Để thực hiện tốt công tác và nâng cao hơn nữa chất lượng giải quyết các loại vụ án, Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2020, như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục tuyên truyền giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, nâng cao trách nhiệm, hiệu quả làm việc và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức trong hệ thống Tòa án, đặc biệt là đội ngũ cán bộ có chức danh tư pháp, đoàn Hội thẩm nhân dân. Trong quá trình xét xử, chú trọng nghiên cứu kỹ hồ sơ, xét xử đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm, hạn chế đến mức thấp nhất tỷ lệ án hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán.

2. Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu trong giải quyết các loại án:

- Đảm bảo 100% các vụ việc được giải quyết trong thời hạn pháp luật quy định;
- Án hình sự tỷ lệ giải quyết đạt từ 90% trở lên;
- Án dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động tỷ lệ giải quyết từ 85% trở lên; Hành chính tỷ lệ giải quyết từ 80% trở lên;
- Công tác thi hành án hình sự đưa ra thi hành 100% các trường hợp phải ra quyết định thi hành án với bản án đã có hiệu lực pháp luật;
- Xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án đạt từ 99% trở lên;

- Xác định các vụ án điển, tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm theo yêu cầu cải cách tư pháp.

3. Ôn định tổ chức bộ máy, gắn với nâng cao chất lượng công tác cán bộ; Tăng cường phòng chống tham nhũng lãng phí; giải quyết tốt đơn thư khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền.

4. Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin tiến tới xây dựng Tòa án điện tử gắn với đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính tư pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác, bảo đảm công khai, minh bạch qua camera giám sát phiên tòa; công bố bản án, quyết định trên cổng thông tin điện tử của Tòa án.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tranh thủ sự quan tâm cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đối với công tác xét xử của Tòa án nhân dân;

2. Tăng cường, chủ động phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan hỗ trợ tư pháp, chính quyền địa phương trong việc đẩy nhanh tiến độ giải quyết các loại án; tăng cường hòa giải, đối thoại trong giải quyết tranh chấp, nhất là các tranh chấp dân sự, khởi kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ; tiếp tục hiện thực hóa 14 nhóm giải pháp nâng cao chất lượng công tác xét xử;

3. Tiếp tục phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng lựa chọn các vụ án trọng điểm gây bức xúc trong dư luận và thống nhất tổ chức xét xử lưu động, tăng cường công tác đưa tin và truyền thông.

4. Tiếp tục thực hiện Hướng dẫn số 136/HD-TANDTC ngày 30/3/2017 của Tòa án nhân dân tối cao về tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm theo yêu cầu cải cách tư pháp, coi đây là giải pháp đột phá và thiết thực để các Thẩm phán tích lũy kiến thức, nâng cao trách nhiệm, nhằm đáp ứng ngày một tốt hơn yêu cầu cải cách tư pháp;

5. Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, triển khai kịp thời các Nghị quyết, chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến toàn thể cán bộ, đảng viên trong cơ quan. Tăng cường công tác xây dựng Đảng. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) và các Nghị quyết của Trung ương khóa XII của Đảng;

6. Đề cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ, nhất là nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, đổi mới phương pháp quản lý, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác quản lý kinh phí, tài sản công theo đúng quy định của pháp luật;

7. Tổ chức tốt các phong trào thi đua; thực hiện tốt quy chế dân chủ, công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ; thực hiện báo cáo đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu của cấp trên và địa phương;

8. Thường xuyên phối hợp với các cơ quan liên quan trong thực hiện hệ thống camera giám sát phiên tòa. Chỉ đạo nghiêm túc thực hiện việc công bố bản án, quyết định của TAND huyện trên cổng thông tin điện tử của Tòa án theo quy định;

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề công tác xét xử, giải quyết các loại án của Tòa án nhân dân trên địa bàn huyện Tân Uyên trong năm 2020 đạt chất lượng, hiệu quả cao, TAND huyện Tân Uyên kiến nghị cấp ủy, chính quyền địa phương, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể.

1. Tiếp tục quan tâm giám sát đối với hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân huyện.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục ý thức pháp luật trong nhân dân; Nâng cao chất lượng công tác hòa giải ở cơ sở; công tác quản lý Nhà nước về các lĩnh vực dễ phát sinh hành vi vi phạm pháp luật, các mâu thuẫn tranh chấp trong nội bộ nhân dân;

3. Chỉ đạo các cơ quan quản lý Nhà nước về đất đai tăng cường phối hợp với Tòa án nhân dân khi có yêu cầu trong việc giải quyết các vụ án tranh chấp dân sự có liên quan đến đất đai.

4. Tăng cường công tác quản lý nhân hộ khẩu nhất là những trường hợp hoãn thi hành án; giám sát, sàng lọc người nghiện ma túy; quản lý, tái hòa nhập cộng đồng hiệu quả để phòng, chống tái phạm đối với những người chấp hành xong hình phạt tù (đặc biệt đối với các trường hợp tha tù trước thời hạn); đẩy mạnh phong trào quần chúng tham gia vào công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật.

Trên đây là Báo cáo công tác của Tòa án nhân dân huyện năm 2019; nhiệm vụ năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên trình kỳ họp thứ mười HĐND huyện Tân Uyên khoá XX, nhiệm kỳ 2016-2021./.

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy; (B/c)
- TT. HĐND huyện;
- Ban pháp chế HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND;
- Lưu: VT, TA.



Dương Thị Tuyết Thanh

TAND HUYỆN TÂN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU

Biểu số 01

DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC MIỄN TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ
Số liệu từ 01/01/2019 đến 30/11/2019
(tổng số: 0 trường hợp)

STT	TÊN BỊ ÁN	ĐỊA CHỈ	TỘI DANH VÀ ĐIỀU LUẬT	HÌNH PHẠT	LÝ DO
0	0	0	0	0	0

DANH SÁCH CÁC BỊ CÁO CẢI TẠO KHÔNG GIAM GIỮ CỦA TÒA ÁN CẤP SƠ THẨM

Số liệu từ 01/01/2019 đến 30/11/2019

(tổng số: 05 trường hợp)

STT	TÊN BỊ CÁO	ĐỊA CHỈ	TỘI DANH VÀ ĐIỀU	HÌNH PHẠT	LÝ DO
01	Hoàng Văn Ngòi	Bản Tân Muôn, thị trấn Tân Uyên, Tân Uyên, Lai Châu	Trộm cắp tài sản- Điều 173 BLHS	09 tháng	Phạm tội lần đầu, ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo; dân tộc thiểu số
02	Tòng Văn Bang	Bản Nà Săng, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, Lai Châu	Trộm cắp tài sản- Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS	24 tháng	Phạm tội lần đầu, ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo; khắc phục hậu quả.
03	Lò Văn Mới	Bản Nà Săng, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, Lai Châu	Trộm cắp tài sản- Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS	24 tháng	Phạm tội lần đầu, ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo; khắc phục hậu quả.
04	Tòng Văn Quân	Bản Nà Săng, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, Lai Châu	Trộm cắp tài sản- Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS	24 tháng	Phạm tội lần đầu, ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo; khắc phục hậu quả.
05	Tòng Văn Loan	Bản Nà Săng, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, Lai Châu	Trộm cắp tài sản- Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS	24 tháng	Phạm tội lần đầu, ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo; khắc phục hậu quả.

TAND HUYỆN TÂN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU

Biểu số 03

DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG HỢP ÁP DỤNG
BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH TẠI TÒA ÁN CẤP SƠ THẨM

Số liệu từ 01/01/2019 đến 30/11/2019

(tổng số: 21 trường hợp)

STT	TÊN BỊ CÁO	ĐỊA CHỈ	NĂM SINH	SỐ QUYẾT ĐỊNH; LOẠI QUYẾT ĐỊNH
01	Hoàng Văn Lư	Bản Mường 1, xã Mường Khoa, Tân Uyên, Lai Châu	1977	Đình chỉ
02	Lành Văn Chính	Bản Mường 2, xã Mường Khoa, Tân Uyên, Lai Châu	1991	Đình chỉ
03	Hoàng Văn Luân	Bản Phiêng Phát 2, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, Lai Châu	1999	Đình chỉ
04	Lò Văn Hạc	Bản Phiêng Sản, xã Mường Khoa, Tân Uyên, Lai Châu		Đình chỉ
05	Hà Văn Lả	Bản 25, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, Lai Châu		Đình chỉ
06	Tẩn Văn Sinh	Bản Nà Kè, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	1984	Đình chỉ
07	Chào Văn Kiều	Bản Mít Đạo, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	1990	Đình chỉ
08	Tráng A Chu	Bản Suối Lĩnh A, xã Hồ Mít, Tân Uyên, Lai Châu	1983	Đình chỉ
09	Tráng A Chờ	Bản Hồ Pù, xã Hồ Mít, Tân Uyên, Lai Châu	1967	Đình chỉ

10	Vàng Văn Giót	Bản K 2, xã Pắc Ta, Tân Uyên, Lai Châu		Đình chỉ
11	Lò Văn Tinh	Bản Phiêng Xe, xã Mường Khoa, Tân Uyên, Lai Châu		11/ QĐ-TA ngày 20/3/2019 Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc 20 tháng.
12	Lành Văn Cai	Bản Mường 1, xã Mường Khoa, Tân Uyên, Lai Châu		01/ QĐ-TA ngày 14/6/2019 Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc 24 tháng.
13	Hoàng Văn Lả	Bản Phiêng Khon, xã Mường Khoa, Tân Uyên, Lai Châu		02/ QĐ-TA ngày 14/6/2019 Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc 24 tháng.
14	Lò Văn Xanh	Bản Phiêng Hào, xã Mường Khoa, Tân Uyên, Lai Châu		03/ QĐ-TA ngày 14/6/2019 Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc 24 tháng.
15	Chảo Văn Kiều	Bản Mít Đạo, xã Pắc Ta, Tân Uyên, Lai Châu	1990	04/ QĐ-TA ngày 14/6/2019 Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc 24 tháng.
16	Tòng Văn Vãn	Khu 26, thị trấn Tân Uyên, Tân Uyên, Lai Châu	1970	06/ QĐ-TA ngày 09/7/2019 Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc 12 tháng.
17	Tráng A Chu	Bản Suối Lĩnh A, xã Hồ Mít, Tân Uyên, Lai Châu	1983	08/ QĐ-TA ngày 25/7/2019 Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc 12 tháng.
18	Tráng A Chờ	Bản Hồ Pù, xã Hồ Mít, Tân Uyên, Lai Châu	1967	07/ QĐ-TA ngày 25/7/2019 Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc 18 tháng.
19	Lù Văn Yên	Bản Mường 1, xã Mường Khoa, Tân Uyên, Lai Châu	1997	09/ QĐ-TA ngày 01/10/2019 Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc 24 tháng.
20	Lò Văn Dem	Bản Mường 1, xã Mường Khoa, Tân Uyên, Lai Châu	1990	10/ QĐ-TA ngày 01/10/2019 Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành



21	Mò Văn Tươi	Bản Nà Pè, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.	1997	chính cai nghiệm bắt buộc 24 tháng. 11/ QĐ-TA ngày 15/11/2019 Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiệm bắt buộc 24 tháng.
----	-------------	--	------	---



DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG HỢP ĐÌNH CHỈ THI HÀNH ÁN NĂM 2019

Số liệu từ 01/01/2019 đến 30/11/2019

(tổng số: 0 trường hợp)

STT	Họ tên, năm sinh, địa chỉ	Bản án (số, ngày tháng năm) của Tòa án, tội danh	Quyết định đình chỉ THA	Chết ngày tháng năm
0	0	0	0	0

DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG HỢP HOÃN THI HÀNH ÁN PHẠT TÙ
Số liệu từ 01/01/2019 đến 30/11/2019
(tổng số: 06 trường hợp)

STT	HỌ TÊN, ĐỊA CHỈ	BẢN ÁN, TỘI DANH HÌNH PHẠT	SỐ QĐ THI HÀNH ÁN	LÝ DO HOÃN
01	Lâu Thị Sáng đ/c: Bản Ngam Ca, xã Nậm Sỏ, Tân Uyên, Lai Châu	BA: 55/2012 Tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy Hình phạt: 02 năm tù.	03/2017/QĐ-CA Ngày 27/3/2017	Nuôi con nhỏ
02	Hoàng Văn Thiệp đ/c: Khu 2, thị trấn Tân Uyên, Tân Uyên, Lai Châu	BA: 36/2018 Tội: Mua bán trái phép chất ma túy Hình phạt: 25 năm 03 tháng 13 ngày tù	02/2018/QĐ-CA Ngày 27/11/2018	Bị bệnh nặng (HIV giai đoạn IV)
03	Bùi Văn Trường đ/c: Bản Hoàng Hà, Pắc Ta, Tân Uyên, Lai Châu.	BA: 43/2018 Tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy Hình phạt: 01 năm tù	03/2018/QĐ-CA Ngày 06/12/2018	Lao động chính
04	Lường Văn Cao đ/c: Bản Phiêng Phát 2, xã Trung Đồng, Tân Uyên, Lai Châu.	BA: 30/2018 Tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy Hình phạt: 06 tháng tù	04/2018/QĐ-CA Ngày 07/12/2018	Lao động chính
05	Vàng Thị La đ/c: Bản Suối Lĩnh A, xã Hồ Mít, Tân Uyên, Lai Châu	BA: 40/2018 Tội: Mua bán trái phép chất ma túy Hình phạt: 01 năm tù	03/2018/QĐ-CA Ngày 06/12/2018	Lao động chính
06	Lò Văn Hải đ/c: Bản Chom Chăng, xã Thân Thuộc, Tân Uyên, Lai Châu	BA: 14/2019 Ngày 30/5/2019 Tội: Trộm cắp tài sản Hình phạt: 12 tháng	03/2019/QĐ-CA Ngày 06/6/2019	Bị bệnh nặng (HIV giai đoạn IV)

TAND HUYỆN TÂN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU

Biểu số 06

DANH SÁCH TẠM ĐÌNH CHỈ THI HÀNH ÁN NĂM 2019
Số liệu từ 01/01/2019 đến 30/11/2019
(tổng số: 0 trường hợp)

STT	HỌ TÊN, ĐỊA CHỈ	BẢN ÁN, TỘI DANH HÌNH PHẠT	SỐ QĐ THI HÀNH ÁN	LÝ DO TẠM ĐÌNH CHỈ
0	0	0	0	0

DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG HỢP TRỐN THI HÀNH ÁN PHẠT TÙ

Số liệu từ 01/01/2019 đến 30/11/2019

(tổng số: 03 trường hợp)

STT	HỌ TÊN, ĐỊA CHỈ	BẢN ÁN, TỘI DANH HÌNH PHẠT	SỐ QĐ THI HÀNH ÁN	
			LÝ DO CHƯA THI HÀNH ÁN	ĐÃ RA QUYẾT ĐỊNH TRUY NÃ
01	Sùng Thị Lá đ/c: Bản K 2, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	BA: 38/2017 Ngày 26/9/2017 Tội: Mua bán trái phép chất ma túy Hình phạt: 02 năm tù	Bị án bỏ trốn tháng 9/2018	Số 02 ngày 23/01/2019
02	Hoàng Thị Thùy đ/c: Khu 3, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.	BA: 105/2018 Ngày 26/11/2018 Tội: Mua bán trái phép chất ma túy Hình phạt: 04 năm 06 tháng tù	Bị án bỏ trốn tháng 01/2019	Số 03 ngày 23/01/2019
03	Lò Văn Dương đ/c: Bản Chom Chăng, xã Thân Thuộc, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	BA: 24/2019 Ngày 01/8/2019 Tội: Trộm cắp tài sản Hình phạt: 18 tháng tù	Bị án bỏ trốn tháng 9/2019	Số 04 ngày 23/9/2019

TAND HUYỆN TÂN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU

Biểu số 08

DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG HỢP CHẾT TRONG KHI THI HÀNH ÁN

Số liệu từ 01/01/2019 đến 30/11/2019

(tổng số: 0 trường hợp)

STT	HỌ TÊN, ĐỊA CHỈ	BẢN ÁN, TỘI DANH HÌNH PHẠT	CHẾT NGÀY THÁNG NĂM
0	0	0	0

DANH SÁCH
THỤ LÝ, GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI TỔ CÁO

Số liệu từ 01/01/2019 đến 30/11/2019

(tổng số: 0 đơn)

Stt	Họ tên, địa chỉ người gửi đơn	Nội dung đơn	Phân loại đơn, việc	Thẩm quyền thụ lý, giải quyết	Đã giải quyết (ghi rõ kq đúng sai)	Chưa giải quyết
0	0	0	0	0	0	0



TAND HUYỆN TÂN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU

Biểu số 10

DANH SÁCH
CÁC VỤ ÁN TRẢ HỒ SƠ CHO VIỆN KIỂM SÁT

Số liệu từ 01/01/2019 đến 30/11/2019

(tổng số: 1 trường hợp)

Stt	Họ tên, địa chỉ	Tội danh, hình phạt	QĐ trả hồ sơ	Lý do trả	Kết quả điều tra bổ sung
01	Ngô Văn Quang và đồng bọn đ/c: Khu 17, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Đánh bạc	01/2019 11/4/2019	Xác định thiếu tội danh	Truy tố thêm tội danh Gá bạc

TAND HUYỆN TÂN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU

Biểu số 12

**DANH SÁCH
HƯỞNG ÁN TREO**

Số liệu từ 01/01/2019 đến 30/11/2019

(tổng số: 02 trường hợp)

Stt	Họ tên, địa chỉ	Tội danh, điều luật	Hình phạt	Lý do cho hưởng án treo
01	Nguyễn Ngọc Chiến đ/c: Khu 32, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Giả mạo trong công tác điểm c khoản 1 Điều 359; khoản 2 Điều 65; điểm s, t khoản 1,2 Điều 51 BLHS	02 năm tù	Thành khẩn khai báo; tích cực giúp đỡ cơ quanĐT phá án; gđ có bố, mẹ là người có công trong cuộc kháng chiến chông Mỹ
02	Lò Văn Lả đ/c: Bản Nà Sặng, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Trộm cắp tài sản điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b,s khoản 1,2 điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 BLHS.	02 năm	Khắc phục hậu quả, đầu thú

DANH SÁCH
CÁC TRƯỜNG HỢP PHẠT TIỀN
Số liệu từ 01/01/2019 đến 30/11/2019
(tổng số: 03 trường hợp)

Stt	Họ tên, địa chỉ	Tội danh, điều luật	Hình phạt	Lý do phạt tiền
1	Phạm Văn Tuấn đ/c: Bản Tát Xôm 2, xã Trung Đông, huyện Tân Uyên, Lai Châu	Đánh bạc khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35; khoản 3 Điều 328 BLHS	10.000.000đ	Thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng
2	Đèo Văn Cay đ/c: Bản Tát Xôm 1, xã Trung Đông, huyện Tân Uyên, Lai Châu	Đánh bạc khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35; khoản 3 Điều 328 BLHS	10.000.000đ	Thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng
3	Lò Văn Hoa đ/c: Bản Tát Xôm 1, xã Trung Đông, huyện Tân Uyên, Lai Châu	Đánh bạc khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35; khoản 3 Điều 328 BLHS	10.000.000đ	Thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng